

Số: 51 /2024/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4171/TTr-SNN ngày 14 tháng 10 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 4582/BC-STP ngày 12 tháng 10 năm 2024; trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên UBND thành phố tại cuộc họp ngày 15 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng trên đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
- Người sử dụng đất trồng lúa.
- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Điều 3. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP và các điều kiện sau:

- Tổng diện tích đất xây dựng: không quá 0,1% diện tích khu vực đất trồng lúa.

2. Vị trí công trình: được xây dựng tại 01 (một) hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa.

3. Mục đích sử dụng: phục vụ từ 01 (một) trong các nội dung được quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP (công trình phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp).

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định về xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Nguyên và Môi Trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- VP Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN thành phố và các Hội, Đoàn thể thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Đài PTTH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Lưu: VT, SNN.

45/1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Nam